TÒA ÁN NHÂN DÂN TP PHỔ YÊN
TỈNH THÁI NGUYÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 49/2023/HSST
Ngày: 28/02/2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỔ YÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà*:* Bà Nguyễn Thị Thu Hà

Các Hội thẩm nhân dân*:*

1. Ông Hà Văn Tôn
2. Bà Nguyễn Thị Thanh

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà*:* Bà Hà Thị Bích Ngọc - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Hoàng Bảo Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 28/02/2023, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Phổ Yên, Thái Nguyên, tiến hành xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số: 24/2023/HSST ngày 18/01/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2023/QĐXX ngày 15/02/2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: Họ và tên: **Lưu Đức T** ; Tên gọi khác: Không, sinh năm 1986;

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở: Xóm Lũng 1, xã Phú Lạc, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên. Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 12/12. Con ông: Lưu Chí T và con bà Đỗ Thị K ; bị cáo có 03 anh, em, Tiến là con thứ 3; có vợ: Nông Thị T , sinh năm 1991; vợ chồng có 02 con chung: Lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2018.

Tiền án, tiền sự: Không.

Biện pháp ngăn chặn: Lưu Đức T không bị tạm giữ, tạm giam, được áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" tại xóm Lũng 1, xã Phú Lạc, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

*** Người bị hại:**

- Anh Nguyễn Văn T , sinh năm 1992 (đã chết trong vụ tai nạn giao thông);

Đại diện hợp pháp người bị hại: Ông Nguyễn Văn P , sinh năm 1970, bà Đỗ Thị Y , sinh năm 1971 (bố mẹ đẻ anh T).

Cùng HKTT: Thôn Thường Lệ, xã Đại Thịnh, huyện Mê Linh, TP Hà Nội

- Chị Phan Thị L , sinh năm 1990 (là vợ anh Nguyễn Văn T);

- Cháu Nguyễn Quang H , sinh ngày 21/4/2015 (Con đẻ anh T với chị L);

- Cháu Nguyễn Hồng N , sinh ngày 10/4/2016 (Con đẻ anh T với chị L);

Giám hộ hợp pháp cho cháu H và cháu N : chị Phan Thị L (là mẹ đẻ).

Đều trú tại: Thôn Thường Lệ, xã Đại Thịnh, huyện Mê Linh, TP Hà Nội

Người được đại diện hợp pháp người bị hại uỷ quyền tham gia tố tụng:

Anh Nguyễn Văn L , sinh năm 1980;

HKTT: Khu 8, xã Đại Thịnh, huyện Mê Linh, TP Hà Nội.

(Anh Linh có đơn xin xét xử vắng mặt).

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Chị Nguyễn Thị H , sinh năm 1997;

HKTT: Thôn 1, xã Thạch Đà, huyện Mê Linh, TP Hà Nội.

2. Anh Nguyễn Đức T sinh năm 1991;

ĐKHK: TDP Xây Đông, phường Thuận Thành, TP Phổ Yên, Thái Nguyên

(Chị Hằng, anh Thịnh đều có đơn xin xét xử vắng mặt).

*** Người làm chứng:**

1. Bà Nguyễn Thị M , sinh năm 1951; Địa chỉ: TDP Thượng, phường Thuận Thành, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

(Người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 20 phút ngày 18/6/2022, Lưu Đức T (Có giấy phép lái xe hạng C theo quy định) điều khiển xe ô tô tải BKS: 29H - 434.36 đi trên đường Triệu Túc, theo hướng Triệu Túc đi vào đường Quốc lộ 3 cũ. Khi đi đến ngã ba giao nhau giữa đường Triệu Túc với đường Quốc lộ 3 cũ thuộc địa phận tổ dân phố Thượng, phường Thuận Thành, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên, Tiến xi nhan cho xe chuyển hướng rẽ trái vào đường Quốc lộ 3 cũ thì xảy ra đâm va với xe mô tô BKS: 29Z1 – 34481 do anh Nguyễn Văn T (Sinh năm: 1992, trú tại: thôn Thường Lệ, xã Đại Thịnh, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội) điều khiển đang đi trên đường Quốc lộ 3 cũ hướng Hà Nội – Thái Nguyên.

Hậu quả: Anh Nguyễn Văn T bị thương nặng, được đưa đi Bệnh viện Quân Y 91 cấp cứu, sau đó đã tử vong; 02 phương tiện liên quan bị hư hỏng.

Sau khi tiếp nhận vụ việc, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phổ Yên đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, tạm giữ các phương tiện liên quan và khám nghiệm phương tiện. Tiến hành kiểm tra nồng độ

cồn và xét nghiệm ma tuý đối với Lưu Đức T , kết quả cho thấy tại thời điểm xảy ra tai nạn Tiến không có chất kích thích trong người. Tiến hành kiểm tra nồng độ cồn và xét nghiệm ma tuý đối với anh Nguyễn Văn T tại thời điểm xảy ra tai nạn nồng độ cồn trong máu của anh Tĩnh là 40,40 mmol/L, mẫu nước tiểu thu được của anh Tĩnh dương tính với ma tuý.

*** Khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông xác định:**

Đoạn đường xảy ra tai nạn được xác định là tại ngã ba giao nhau giữa đường Quốc lộ 3 với đường Triệu Túc thuộc tổ dân phố Thượng, phường Thuận Thành, thành phố Phổ Yên, Thái Nguyên. Đường Quốc lộ 3 được trải nhựa bằng phẳng, lòng đường rộng 11,2 mét, có vạch kẻ sơn đứt đoạn màu vàng ở giữa đường chia cách hai chiều đường xe chạy, tại sát mép hai bên đường có hệ thống cống thoát nước được đậy nắp bằng bê tông rộng 0,9 mét. Đường Triệu Túc được thết kế xây dựng trải nhựa phẳng, lòng đường rộng 3,6 mét, lối mở từ đường Triệu Túc ra đường Quốc lộ 3 rộng 14,3 mét.

Ghi nhận việc đánh số thứ tự trong sơ đồ hiện trường: Số (1) là xe ô tô BKS: 29H-434.36; Số (2) là vùng nhựa vỡ KT (6,8x4,2) mét; Số (3) là xe mô tô BKS: 29Z-344.81; Số (4) là vùng vật chất màu nâu đỏ nghi là máu KT (1,1x0,75) mét.

Xác định điểm mốc và mép đường chuẩn:

- Chọn hướng Hà Nội – Thái Nguyên làm hướng khám nghiệm.

- Chọn mép đường phải theo hướng khám nghiệm làm mép đường chuẩn.

- Chọn cột mốc ký hiệu H8/35 bên lề đường phải theo hướng khám nghiệm làm mốc cố định cho toàn bộ quá trình khám nghiệm hiện trường.

- Chọn phương pháp đo hình chiếu vuông góc.

Mô tả hiện trường:

Ký hiệu (1) là xe ô tô BKS: 29H-434.36 đang đỗ và bật đèn xi nhan bên trái, đầu xe quay hướng Quốc lộ 3 chếch về hướng đi Hà Nội, đuôi xe quay hướng đi về đường Triệu Túc, bánh trước hai bên xe (1) có vị trí trên hệ thống cống thoát nước có nắp đậy bên bên phải đường Quốc lộ 3 theo hướng Hà Nội – Thái Nguyên, bánh sau hai bên có vị trí trên đường Triệu Túc, đo từ tâm trục bánh trước và tâm trục bánh sau bên trái xe (1) đến mép đường chuẩn được lần lượt là 1,1 mét và 4,7 mét, tùa tâm trục bánh trước bên trái xe (1) đến điểm đầu lối mở bên trái đường Triệu Túc – Quốc lộ 3 được 3,15 mét.

Ký hiệu (2) là vùng nhựa vỡ đo từ tâm (2) đến mép đường chuẩn được 0,00 mét (trùng với mép đường chuẩn).

Ký hiệu (3) là xe mô tô BKS: 29Z1-344.81 đang đổ nghiêng trái trên mặt đường Quốc lộ 3, đầu xe quay hướng Thái Nguyên, đuôi xe quay hướng Hà Nội, đo từ tâm trục bánh trước và tâm trục bánh sau xe (3) vào mép đường chuẩn được 0,7 mét và 0,9 mét.

Ký hiệu (4) là vùng vật chất màu nâu đỏ nghi là máu, đo từ tâm (4) vào mép đường chuẩn được 2,1 mét; đo từ mốc cố định đến tâm trục bánh trước bên trái xe (1) được 73,4 mét, từ tâm trục bánh trước bên trái xe (1) đến tâm vùng (2) được 2,2 mét, từ tâm trục bánh trước bên trái xe (1) đến tâm trục bánh sau xe (3) được 0,9 mét, từ tâm trục bánh trước bên trái xe (1) đến tâm vùng (4) được 0,7 mét, cách tâm trục bánh trước bên trái xe (1) 45 mét về hướng Hà Nội là biển báo hiệu đường bộ ký hiệu 244 trên vỉa hè bên phải đường Quốc lộ 3 hướng Hà Nội – Thái Nguyên, đo từ biển báo 244 đến biển báo hiệu đường bộ ký hiệu 207 b trên vỉa hè bên phải đường Quốc lộ 3 hướng Hà Nội – Thái Nguyên được 13,8 mét, đo từ mép đường chuẩn đến biển báo hiệu đường bộ ký hiệu 208 bên phải đường Triệu Túc theo hướng Triệu Túc – Quốc lộ 3 được 6,5 mét, đến mép vạch kẻ sơn màu trắng ngang đường Triệu Túc (gồm 05 vạch kẻ song song nhau) được 14,9 mét.

Quá trình khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi nạn nhân, Cơ quan điều tra đã thu thập được các dấu vết vật chất màu đỏ nghi là máu (niêm phong trong phpng bì giấy kí hiệu M); thu giữ mẫu máu tử thi ký hiệu MT và MK có liên quan đến vụ tai nạn).

*** Khám nghiệm các phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông:**

- Xe ô tô biển kiểm soát 29H – 434.36: Rạn vỡ toàn bộ kính chắn gió phía trước, trong đó có một vùng kính vỡ dày đặc KT (1 x 0,75) mét, tâm vùng kính vỡ dày đặc cao cách mặt đất 1,6 mét; vỡ mất kính gương chiếu hậu bên lái, tay gương này cong vênh lệch sao với vị trí ban đầu 9 cm; ốp gió tay gương vỡ nhựa trong vùng KT (14 x 10) cm, tâm vùng cao cách mặt đất 1,36 mét; vỡ mất ốp gió đầu xe; vỡ mất cụm đèn pha phía trước bên lái; gãy mất ½ ba đờ sốc bên lái, hai đèn chiếu gầm bị bung, bật khỏi vị trí ban đầu; chắn đà phía trước bên lái bị ngoại lực tác động theo chiều từ ngoài vào trong, từ trái sang phải, lệch so với vị trí ban đầu 15 cm, tại chắn đà này có cùng trượt xước kim loại trong vùng KT (53 x 16) cm, tâm vùng cao cách mặt đất 50 cm; vỡ mất mặt ca lăng; mặt trước cánh cửa bên lái bị ngoại lực tác động theo chiều từ trước về sau làm cong vênh; mặt trán phía trước xe bên trái bị cong vênh; hệ thống phanh, còi, đèn phía trước bên phải và đèn xung quang xe hoạt động bình thường; hệ thống xi nhan trước bên lái không hoạt động.

* Trên cơ sở kết quả khám xe ô tô biển kiểm soát 29H – 434.36 (đăng ký quyền sở hữu mang tên ông Nguyễn Khánh T , sinh năm 1979, địa chỉ: TDP Bíp, phường Thuận Thành, TP Phổ Yên - hiện xe đang thế chấp tại Ngân hàng VPBank). Theo Kết luận định giá tài sản số 44/KLĐG ngày 13/7/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Phổ Yên thì thiệt hại của xe ô tô biển kiểm soát 29H – 434.36 thiệt hại **16.432.000đ** (mười sáu triệu bốn trăm ba mươi hai ngàn đồng).

- Xe mô tô BKS: 29Z – 344.81: Gãy mất gương chiếu hậu hai bên; vỡ mất cụm đèn chiếu sáng và cụm đèn xi nhan bên phải; cụm tay phanh bên pahir có dấu vết mài trượt xước kim loại vùng KT (5,5 x 1,5) cm, tâm vết cao cách mặt đất 1,0 mét; mặt nạ phía trước bị ngoại lực tác động theo chiều từ ngoài vào trong, từ trước

về sau, làm vỡ rách nhựa trong vùng KT (20 x 26) cm, tâm vùng cao cách mặt đất 60 cm; càng xe phía trước bên phải bị ngoại lực tác động theo chiều từ trước về sau, từ ngoài vào trong, lệch khỏi vị trí ban đầu 05cm, tại mặt ngoài càng xe này có dấu vết trượt xước kim loại trong vùng KT (24 x 3,5) cm, tâm vết cao cách mặt đất 40 cm; chân phanh bị ngoại lực tác động theo chiều từ trước về sau, cong gập sát cụm máy; để chân trước bên phải bị ngoại lực tác động theo chiều từ trước về sau làm cong vênh lệch khỏi vị trí ban đầu 3cm; ghi đông bị cong vênh, biến dạng; ký thuật an toàn phương tiện không kiểm tra được.

* Trên cơ sở kết quả khám xe mô tô BKS: 29Z – 344.81 (đăng ký quyền sở hữu mang tên chị Nguyễn Thị Hằng, sinh năm 1997, địa chỉ: Thường Lệ, Đại Thịnh, Mê Linh, Hà Nội). Theo Kết luận định giá tài sản số 43/KLĐG ngày 12/7/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Phổ Yên thì thiệt hại của xe mô tô BKS: 29Z – 344.81thiệt hại **4.520.000đ** (Bốn triệu năm trăm hai mươi ngàn đồng).

*** Khám nghiệm tử thi anh Nguyễn Văn T thể hiện:**

- Khám bên ngoài: Vùng trán trái cách cung lông mày trái 4,5 cm có vết xây xát da KT (4 x 4) cm; vùng trán phải có vết xây xát da KT (8 x 5) cm; Thái dương phải có vết xây xát da KT (3,5 x 4) cm; gò má phải có vết xây xát da KT (3,5 x 2,5); gò má trái có vết xây xát da KT (2,5 x 2) cm; dưới cằm có vết xây xát da KT (7 x 5) cm; vùng đòn bên trái có vết xây xát da bầm tím KT (8,5 x 2) cm; vùng ngực phải cách trên núm vú phải 05 cm có vết xây xát da bầm tím KT (10 x 8,5) cm; vùng bụng có nhiều vết xây xát da rải rác; cẳng tay phải có vết xây xát da rải rác; cổ tay phải có vết rách da cơ lộ xương KT (2,0 x 1,5) cm; mu bàn tay phải xây xát da rải rác; đầu gối trái có vết rách da cơ KT (3,5 x 0,5) cm; đầu gối trái có vết xây xát da KT (14 x 10) cm; đầu gối phải xây xát da mài trượt KT (7 x 8,5) cm; từ mặt sau đùi trái đến mặt sau cảng chân trái xây xát da rải rác; hoen tử thi tập trung ở lưng và mặt sau hai cẳng chân.

Mổ tử thi: Gãy cung trước xương sườn số 3, 4, 5, 6, 7 bên phải; gãy đầu dưới xương trụ bên phải; trật khớp cổ tay phải; gãy 1/3 dưới xương đùi phải; hai phổi dập rách rải rác, trong khoang ngực có nhiều máu không đông.

Tại bản kết luận pháp y về tử thi số 1058/KL-KTHS ngày 14/7/2022 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, kết luận:

1.Dấu hiệu chính qua giám định: Gẫy nhiều xương sườn bên phải. Dập, rách phổi hai bên. Chảy tụ máu trong khoang ngực. Gẫy xương cẳng tay phải. Trật khớp cổ tay phải. Gẫy xương đùi phải

2. Nguyên nhân chết: Nguyễn Văn T , sinh năm 1992, nơi đăng ký HKTT xã Đại Thịnh, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội bị đa chấn thương: gãy xương cẳng tay phải, gãy xương đùi phải; chấn thương ngực kín, gãy nhiều xương sườn, chảy tụ máu trong khoang ngực gây suy hô hấp cấp, suy tuần hoàn cấp dẫn đến chết.

Ngày 01/7/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Phổ Yên đã ra Quyết định trưng cầu giám định tại Viện khoa học hình sự - Bộ công an để giám

định ADN của mẫu vật chất màu đỏ nghi máu thu tại tại hiện trường được niêm phong ký hiệu M, mẫu máu tử thi anh Nguyễn Văn T ký hiệu MK gửi đến Viện hoa học hình sự Bộ công an xác định mẫu máu thu giữ có phải máu và tổ chức cơ thể người hay không? nếu là máu người có phải của Nguyễn Văn Tĩnh hay không?

Tại bản kết luận giám định số: 4307/KL - KTHS ngày 31/7/2022/2022, của Viện khoa học hình sự Bộ công an, kết luận:

1. Dấu vết nghi máu thu tại hiện trường (ký hiệu M) gửi giám định là máu người và là máu của Nguyễn Văn T (ký hiệu MK)

2. Lưu kiểu gien (ADN) của của Nguyễn VĂn T tại Viện khoa học hình sự - Bộ Công an.

Kết quả đo nồng độ cồn trong máu như sau:

- Xét nghiệm định lượng Ethanol (cồn) trong máu tử thi Nguyễn Văn T ngày 18/6/2022, là 40,40mmol/L;

- Kết quả nồng độ cồng trong hơi thở của Lưu Đức T , hồi 18 giờ 09 phút ngày 18/6/2022 là 0,000mmol/L.

Căn cứ vào kết quả khám nghiệm hiện trường, dấu vết để lại trên hiện trường cũng như lời khai nhận của Lưu Đức Tiến, cơ quan điều tra đã xác định:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 18/6/2022, Tiến một mình điều khiển xe đi lấy hàng ở Hà Nội, Tiến di chuyển xe trên đường Triệu Túc hướng đi ra Quốc lộ 3 cũ, đi với vận tốc khoảng 15 – 20km/h khi đến gần đường Quốc lộ 3 cũ thì Tiến có giảm tốc độ xuống còn khoảng 5km/h và bật xi nhan trái với mục đích chuyển hướng đi vào đường Quốc lộ 3 theo hướng Thái Nguyên – Hà Nội. T quan sát bên trái thì có nhiều cây che tầm nhìn nên Tiến không nhìn được ở hướng Hà Nội – Thái Nguyên có phương tiện di chuyển hay không nên Tiến đã chủ động đánh lái sang trái cho xe tiếp tục di chuyển để chuyển hướng sang đường đi Hà Nội, Tiến quan sát thấy đường vắng người và bên phải không có phương tiện di chuyển nên Tiến nghĩ là an toàn nên tiếp tục cho xe di chuyển. Phần đầu xe đã đi ra đường Quốc lộ 3 và quay đầu sang trái nhìn về hướng Hà Nội thì phát hiện xe mô tô do một người nam giới (Sau xác định là anh Nguyễn Văn T , sinh năm: 1992, trú tại: thôn Thường Lệ, xã Đại Thịnh, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội) điều khiển xe đi hướng Hà Nội – Thái Nguyên cách đầu xe Tiến khoảng 40 mét, khi đầu xe ra đến đường Quốc lộ 3, cách mép đường phải khoảng 60 mét thì bất ngờ xe mô tô của anh Tĩnh đâm vào phần đầu xe bên lái của T , Tiến đã xuống xe thấy anh Tĩnh nằm sấp, cạnh chiếc xe mô tô đổ trước đầu xe của T . Thấy anh T chảy nhiều máu, nên T cùng với người dân đưa anh T đi vào Bệnh viện Quân y 91 để cấp cứu, nhưng đã tử vong. Sau đó, T quay lại hiện trường để phối hợp làm việc với Công an.

Về trách nhiệm dân sự: Tại giai đoạn điều tra Lưu Đức T đã tự nguyện bồi thường gia đình bị hại số tiền 150.000.000 đồng**,** đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu, đề nghị gì thêm.

Vật chứng của vụ án:

+ 02 phương tiện liên quan là 01 chiếc xe ô tô BKS: 29H - 434.36, 01 chiếc xe mô tô BKS: 29Z1-344.81 đã được trả cho chủ sở hữu và 01 chiếc áo cộc tay màu đỏ, 01 chiếc quần ngố màu đen là trang phục anh T mặc khi xảy ra tai nạn, xét thấy không cần thiết tạm giữ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phổ Yên đã trả lại cho chủ sở hữu quản lý, sử dụng.

+ 01 giấy phép lái xe hạng C, số 190101190325, cấp ngày 28/01/2021, nơi cấp: Sở giao thông vận tải Tỉnh Thái Nguyên mang tên Lưu Đức T ; 01 chiếc đĩa DVD được niêm phong trong phong bì giấy ký hiệu "D" được chuyển kèm theo trong hồ sơ vụ án.

Với nội dung nêu trên, tại bản Cáo trạng truy tố số: 41/CT – VKSPY ngày 18/01/2023, của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên đã truy tố Lưu Đức Tiến về tội *"Vi phạm quy định về tham gia thông đường bộ"* theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:

Giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo như nội dung bản cáo trạng đã thể hiện đối với bị cáo Lưu Đức Tiến tại điểm a khoản Điều 260 Bộ luật hình sự.

Nhân thân: Bị cáo là người có đủ năng lực, chưa có tiền án, tiền sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay cả hai bị cáo thành khẩn khai báo, tự nguyện khắc phục hậu quả bồi thường thiệt hại do mình gây ra cho gia đình người bị nạn, gia đình bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được hưởng: điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Đại diện hợp pháp cho những người bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự và đề nghị giảm nhẹ hình phạt, xét cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ khác tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự;.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo: Lưu Đức T phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Hình phạt chính:

Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lưu Đức T từ 15 – 18 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 – 36 tháng;

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận bồi thường thiệt hại về tính mạng, tài sản giữa bị cáo với gia đình bị hại số tiền 150.000.000đ, gia định bị hại không yêu cầu bồi thường thêm, không xem xét.

Về xử lý vật chứng:

Trả lại bị cáo Tiến 01giấy phép lái xe 01 giấy phép lái xe hạng C, số 190101190325, cấp ngày 28/01/2021, nơi cấp: Sở giao thông vận tải Tỉnh Thái Nguyên mang tên Lưu Đức Tiến do không áp dụng hình phạt bổ sung;

Tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án 01 chiếc đĩa DVD được niêm phong trong phong bì giấy ký hiệu "D".

Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện hợp pháp người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Phần tranh tụng:

Ý kiến của của bị cáo*:* Nhất trí với ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận gì.

Kết thúc phần tranh tụng bị cáo và đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên không đưa ra quan điểm đối đáp tranh luận gì thêm.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng nghỉ nghị án: Bị cáo xác định việc truy tố và bị đưa ra xét xử là đúng tội, xin được hưởng lượng khoan hồng với mức án thấp nhất, để có cơ hội lao động đền bù thiệt hại đối với gia đình do mình gây ra.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Trong quá trình điều tra vụ án, các quyết định và các hành vi tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng hình sự. Tất cả các Quyết định tố tụng trong vụ án đều được lập, giao nhận cho những người tham gia tố tụng theo đúng trình tự mà pháp luật quy định. Các tài liệu, chứng cứ đã thu thập đều phản ánh đúng sự thật khách quan của vụ án, phù hợp với diễn biến của phiên tòa và có đủ cơ sở để chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp và được sử dụng làm chứng cứ để Hội đồng xét xử xem xét.

[2]. Về hành vi bị truy tố, xét xử của các bị cáo:

Tại phiên tòa hôm nay, qua xét hỏi bị cáo Lưu Đức T khai nhận: Bị cáo đã có giấy phép lái xe ô tô hạng C do Sở giao thông vận tải tỉnh Thái Nguyên cấp và còn thời hạn sử dụng theo quy định. Bị cáo Tiến cũng là lái xe thuê cho Công ty NAK và được Công ty giao cho quản lý và sử dụng xe ô tô BKS 29H-434.36, xe thùng kín chuyên để chở hàng.

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 18/6/2022, Tiến một mình điều khiển xe đi lấy hàng ở dưới Hà Nội, Tiến di chuyển xe trên đường Triệu Túc hướng đi ra Quốc lộ 3 cũ, đi với vận tốc khoảng 15 – 20km/h khi đến gần đường Quốc lộ 3 cũ thì Tiến

có giảm tốc độ xuống còn khoảng 5km/h và bật xi nhan trái với mục đích chuyển hướng đi vào đường Quốc lộ 3 theo hướng Thái Nguyên – Hà Nội. Tiến quan sát bên trái thì có nhiều cây che tầm nhìn nên Tiến không nhìn được ở hướng Hà Nội – Thái Nguyên có phương tiện di chuyển hay không nên Tiến đã chủ động đánh lái sang trái cho xe tiếp tục di chuyển để chuyển hướng sang đường đi Hà Nội, Tiến quan sát thấy đường vắng người và bên phải không có phương tiện di chuyển nên T nghĩ là an toàn nên tiếp tục cho xe di chuyển. Phần đầu xe đã đi ra đường Quốc lộ 3 và quay đầu sang trái nhìn về hướng Hà Nội thì phát hiện xe mô tô do một người nam giới (Sau xác định là anh Nguyễn Văn T , sinh năm: 1992, trú tại: thôn Thường Lệ, xã Đại Thịnh, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội) điều khiển xe đi hướng Hà Nội – Thái Nguyên cách đầu xe T khoảng 40 mét, khi đầu xe ra đến đường Quốc lộ 3, cách mép đường phải khoảng 60 mét thì bất ngờ xe mô tô của anh T đâm vào phần đầu xe bên lái của T , T đã xuống xe thấy anh T nằm sấp, cạnh chiếc xe mô tô đổ trước đầu xe của T . Thấy anh Tĩnh chảy nhiều máu, nên Tiến cùng với người dân đưa anh T đi vào Bệnh viện Quân y 91 để cấp cứu, nhưng đã tử vong.

Về hậu quả của vụ tai nạn khiến anh Nguyễn Văn T chết khi được đưa đi cấp cứu. Quá trình điều tra bị cáo xác định lỗi do mình gây nên vụ tai nạn đã vi phạm quy tắc về an toàn giao thông đường bộ.

[3]. Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại quá trình điều tra và tại phiên tòa cho thấy lời khai của bị cáo Lưu Đức Tiến phù hợp với lời khai của những người làm chứng, kết quả thu thập chứng cứ như việc trích xuất camera của các hộ dân xung quanh khu vực xẩy ra tai nạn, dấu vết để lại trên các phương tiện giao thông, kết quả giám định pháp y về tử thi; giám định ADN của người bị nạn và các hoạt động tố tụng khác của Cơ quan điều tra đã làm sáng tỏ hành vi phạm tội của bị cáo có đủ cơ sở xác định lỗi trực tiếp gây ra vụ tai nạn giao thông nêu trên do bị cáo điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 20C - 048.58 chuyển hướng không chú ý quan sát, không đảm bảo an toàn, vi phạm khoản khoản 2 Điều 15 Luật giao thông đường bộ và được xác định là nguyên nhân trực tiếp dẫn đến vụ tai nạn.

Cụ thể điều luật quy định:

*"**Điều 15. Chuyển hướng xe**...*

2. Trong khi chuyển hướng, người lái xe ... chỉ cho xe chuyển hướng khi quan sát thấy không gây trở ngại hoặc nguy hiểm cho người và phương tiện khác.".

Do vậy, hành vi của Lưu Đức T đã phạm vào tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a, khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình, như sau:

*"**Điều 260. Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ***

1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường

hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người;…".

[4]. Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự các bị cáo được hưởng:

Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra thasyd rằng: bị cáo nhận thức được được hành vi phạm tội của mình là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông mà còn xâm phạm trực tiếp đến tính mạng, sức khoẻ và tài sản của người khác, đây là hành vi của người sử dụng nguồn nguy hiểm cao độ, không chấp hành nghiêm chỉnh luật lệ giao thông đường bộ. Xét đây là lỗi vô ý, song tính chất vụ án là nghiêm trọng nên việc đưa ra xét xử về hình sự đối với hành vi vi phạm là thỏa đáng góp phần răn đe, giáo dục công dân biết tôn trọng pháp luật và biết chấp hành nghiêm chỉnh các quy định về tham gia giao thông đường bộ, góp phần phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, Quá trình điều tra cũng như tại phiên toà, thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, bị cáo đã khắc phục bồi thường toàn bộ thiệt hại về tính mạng và tài sản cho gia đình người bị hại với tổng số tiền bồi thường là 150.000.000đ. Đại diện hợp pháp người bị hại có đơn xin giảm truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Ngoài ra bị cáo còn có bố đẻ tham gia kháng chiến hiện là thương binh đang được hưởng trợ cấp của Nhà nước. Do vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5]. Hội đồng xét xử nhận định về hình phạt cần áp dụng:

Hành vi phạm tội của bị cáo tuy tính chất mức độ nghiêm trọng, xong ý thức thực hiện với lỗi vô ý. Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo và tha thiết xin hội đồng xét xử cho được cải tạo tại địa phương để có cơ hội lao động khắc phục kinh tế cho gia đình. Căn cứ về điều kiện cho hưởng án treo quy định khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ - HĐTP ngày 15/5/2018, của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 BLHS năm 2015; Nghị quyết số 01/NQ – HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao sửa đổi một số điều của Nghị quyết số 02/2018 thì bị cáo Lưu Đức Tiến có đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định của pháp luật. Do đó, không cần thiết phải xử phạt tù có thời hạn đối với bị cáo mà cho bị cáo được hưởng án treo và giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo thường trú để giám sát, giáo dục cũng đủ điều kiện để giúp cho bị cáo trở thành một công dân tốt có ích cho gia đình và cho xã hội.

[6]. Về hình phạt bổ sung:

Theo quy định tại khoản 5 Điều 260 Bộ luật hình sự thì: *Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm*.". Xét thấy bị cáo là lao động chính trong gia đình, sau tai nạn các bị cáo đã phải vay mượn để có tiền đền bù cho gia đình bị hại, bị cáo đều xin được miễn hình phạt cấm lái xe để có điều kiện lao động khắc phục thiệt hại về kinh tế và trả nợ vay mượn. Xét lời trình bầy của các bên, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung cấm lái xe đối với bị cáo.

[7]. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đã trình bày luận tội đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử kết tội các bị cáo như Cáo trạng đã truy tố, đề nghị mức hình phạt tù và đề xuất về xử lý vật chứng. Xét đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ của vụ án và diễn biến, kết quả tranh tụng tại phiên tòa cũng như nhận định của Hội đồng xét xử. Vì vậy, được chấp nhận.

[8]. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: anh Nguyễn Đức T và chị Nguyễn Thị H không yêu cầu bồi thường hỏng hóc đối với xe ô tô và mô tô do bị cáo gây tai nạn. Do đó, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét trách nhiệm dân sự đối với bị cáo và những người liên quan.

[9]. Vật chứng: Phương tiện liên quan đến vụ tai nạn đã trả lại cho chủ sở hữu quản lý, sử dụng. Việc trả lại là đúng quy định. Hội đồng xét xử không xem xét.

Các vật chứng khác gồm:

- Tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án: 01 chiếc đĩa DVD được niêm phong trong phong bì giấy ký hiệu "D"
- Đối với 01 giấy phép lái xe hạng C, số 190101190325, cấp ngày 28/01/2021, nơi cấp: Sở giao thông vận tải Tỉnh Thái Nguyên mang tên Lưu Đức Tiến do không áp dụng hình phạt bổ sung nên cần trả lại cho bị cáo.

[10].Về trách nhiệm dân sự: Hội đồng xét xử ghi nhận giữa bị cáo với đại diện hợp pháp gia đình bị hại đã thực hiện xong phần bồi thường dân sự.

[11]. Án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo Lưu Đức Tiến phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết 326 của UBTVQH 14.

Bị cáo và đại diện hợp pháp người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh: Tuyên bố: Bị cáo Lưu Đức T phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*.

2. Hình phạt:

2.1. Hình phạt chính:

* Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt:

Bị cáo **Lưu Đức T 15** (Mười lăm) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách **30** (Ba mươi) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Lưu Đức Tiến, cho UBND xã Phú Lạc, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên, nơi bị cáo cư trú giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách bản án. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

(Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo).

2.2. Hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cấm lái xe đối với bị cáo Lưu Đức Tiến.

3. Về bồi thường thiệt hại: Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận bồi thường thiệt hại giữa bị cáo Lưu Đức T với gia đình bị hại. Xác nhận bị cáo đã bồi thường xong toàn bộ chi phí cứu chữa viện phí, tổn thất tinh thần, bồi thường tài sản cho người bị hại số tiền 150. 000.000đ (Một trăm năm mươi triệu đồng).

4. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47, Điều 48 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

4.1. Trả lại bị cáo: 01 giấy phép lái xe hạng C, số 190101190325, cấp ngày 28/01/2021, nơi cấp: Sở giao thông vận tải Tỉnh Thái Nguyên mang tên Lưu Đức Tiến.

(*Giấy phép lái xe đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phổ Yên, theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 24/02/2023 giữa Tòa án nhân dân TP Phổ Yên với với Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố Phổ Yên).*

4.2. Tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án: 01 chiếc đĩa DVD được niêm phong trong phong bì giấy ký hiệu "D" lưu trữ các đoạn video ghi lại hình ảnh liên quan đến vụ tai nạn đã được niêm phong.

5. Về án phí: Áp dụng Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lưu Đức T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước.

6. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 332, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự:

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo tại phiên toà. Báo cho biết bị cáo có mặt tại phiên tòa sơ thẩm có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Vắng mặt đại diện hợp pháp cho người bị hại, vắng những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Báo cho biết những người vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết công khai hợp lệ theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Công an thành phố Phổ Yên;
- VKS nhân dân thành phố Phổ Yên;
- Chi cục thi hành án thành phố Phổ Yên;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- Bị cáo; Trại tạm giam Công an TP PY;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: HS;
- Lưu: VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thu Hà

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Công an TP Phổ Yên;
- VKS nhân dân TP Phổ Yên;
- Thi hành án TP Phổ Yên;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- Bị cáo; Trại tạm giam;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: HS;
- Lưu: VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thu Hà